TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 756/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1125/2019/ HNGĐ-ST ngày 03/12/2019, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.**

HKTT: P504 nhà A5 Đền Lừ II, phường H quận H, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 63 – 65 Ngô Thì Nhậm, phường N, quận H, Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Dương Minh T, sinh năm 1986.**

HKTT và hiện ở: P504 nhà A5 Đền Lừ II, phường H quận H, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Minh T.***

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Minh T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Xác nhận chị T và anh T có 01 con chung là: cháu Dương Minh K, sinh ngày 30/11/2016. Giao cháu Dương Minh K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/ tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật(ngày 17/12/2019) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

*** Về tài sản chung:** Chị T và anh T xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về nợ chung**: Chị T và anh T xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Do chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004969 ngày 03.12.2019 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nên hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng). Anh T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự
- VKSND quận H;
- UBND phường H, Quân H, Hà Nội;
- L- u hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh T